

TÍN DỤNG CARBON VÀ CƠ HỘI KINH DOANH MỚI CHO NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

● **ĐƯỜNG THỊ THANH HẢI**

Khoa Tài chính Ngân hàng và Bảo hiểm,
Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp

TÓM TẮT:

Trước tình hình biến đổi khí hậu ngày càng nghiêm trọng và cam kết đạt phát thải ròng bằng “0” (Net Zero), thị trường carbon đang dần hình thành và phát triển tại nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Tín dụng carbon không chỉ là công cụ môi trường mà còn trở thành một loại tài sản tài chính có giá trị giao dịch. Bài viết phân tích bản chất của tín dụng carbon, sự hình thành thị trường carbon và làm rõ các cơ hội kinh doanh mới cho ngân hàng thương mại. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất một số định hướng nhằm giúp ngân hàng tận dụng hiệu quả cơ hội từ xu hướng tài chính xanh.

Từ khóa: tín dụng carbon, ngân hàng thương mại, tài chính xanh, thị trường carbon, Net Zero.

1. Đặt vấn đề

Áp lực cắt giảm phát thải khí nhà kính đang ngày càng gia tăng khi các quốc gia cam kết đạt mục tiêu phát thải ròng bằng không. Cơ chế định giá carbon dần trở thành công cụ quan trọng nhằm điều chỉnh hành vi của doanh nghiệp theo hướng giảm phát thải. Trong bối cảnh đó, tín dụng carbon xuất hiện như một phương tiện vừa mang ý nghĩa môi trường, vừa có giá trị kinh tế và tài chính rõ rệt.

Sự hình thành và mở rộng của thị trường carbon đã làm thay đổi cách thức phân bổ nguồn lực trong nền kinh tế. Phát thải không còn là yếu tố “miễn phí” mà trở thành chi phí phải tính toán. Điều này tạo ra nhu cầu giao dịch, định giá và quản lý rủi ro liên quan đến carbon, từ đó mở ra không gian hoạt động mới cho hệ thống tài chính.

Đối với ngân hàng thương mại, tín dụng carbon không chỉ dừng lại ở vai trò hỗ trợ chính sách môi trường mà còn gắn với cơ hội kinh doanh thực tế. Các hoạt động tài trợ dự án giảm phát thải, cung cấp dịch

vụ trung gian hoặc phát triển sản phẩm tài chính mới đang dần trở thành xu hướng. Việc nhận diện đúng bản chất của tín dụng carbon và cơ chế vận hành của thị trường là điều kiện cần để khai thác hiệu quả cơ hội này.

2. Cơ sở lý luận về tín dụng carbon và thị trường carbon

Khái niệm tín dụng carbon được hình thành từ các nghiên cứu về kinh tế môi trường và cơ chế thị trường nhằm kiểm soát phát thải khí nhà kính. Tín dụng carbon được hiểu là một đơn vị đại diện cho lượng khí nhà kính đã được cắt giảm hoặc loại bỏ khỏi khí quyển thông qua các dự án môi trường. Mỗi tín dụng tương ứng với một tấn CO₂ hoặc lượng khí tương đương, có thể được sử dụng để bù đắp phát thải ở nơi khác. Cách tiếp cận này nhấn mạnh bản chất của tín dụng carbon như một công cụ tài chính gắn với kết quả giảm phát thải. Ngoài ra, tín dụng carbon có thể được mua bán trên thị trường, tạo động lực kinh tế cho các hoạt động giảm phát

thải. Chính khả năng giao dịch này đã làm cho tín dụng carbon trở thành một loại tài sản đặc biệt, nằm giữa ranh giới của chính sách môi trường và thị trường tài chính.

Liên quan đến thị trường carbon, theo UNDP (2025), thị trường carbon là cơ chế giao dịch trong đó các tín dụng carbon được mua bán nhằm tạo động lực tài chính cho hoạt động giảm phát thải. Cách tiếp cận này nhấn mạnh vai trò của thị trường như một công cụ phân bổ nguồn lực, giúp các hoạt động giảm phát thải diễn ra với chi phí thấp hơn. Hoạt động của thị trường thường được phân thành 2 dạng chính. Thị trường bắt buộc được thiết lập dựa trên quy định pháp lý, yêu cầu các doanh nghiệp tuân thủ hạn ngạch phát thải. Thị trường tự nguyện hình thành từ nhu cầu chủ động của doanh nghiệp trong việc giảm dấu chân carbon và nâng cao uy tín môi trường.

3. Cơ hội kinh doanh từ tín dụng carbon đối với ngân hàng thương mại

Sự hình thành và mở rộng của thị trường carbon đã tạo ra một lớp tài sản mới gắn với phát thải khí nhà kính. Tín dụng carbon không chỉ mang ý nghĩa môi trường mà còn dần được nhìn nhận như một công cụ tài chính có khả năng tạo dòng tiền và giao dịch. Xu hướng này mở ra nhiều cơ hội kinh doanh cho ngân hàng thương mại, đặc biệt khi nhu cầu tài chính xanh ngày càng gia tăng trên phạm vi toàn cầu.

Một trong những hướng tiếp cận rõ rệt nhất là tài trợ các dự án tạo ra tín dụng carbon. Nhiều ngân hàng quốc tế đã tham gia sâu vào lĩnh vực này thông qua việc cấp vốn cho các dự án năng lượng tái tạo, trồng rừng hoặc công nghệ giảm phát thải. Thực tiễn cho thấy, các ngân hàng như HSBC đã xây dựng chiến lược tài chính bền vững với quy mô lớn, hỗ trợ khách hàng chuyển đổi sang mô hình phát thải thấp và đồng thời tạo nguồn tín dụng carbon trong tương lai. Việc tài trợ các dự án này không chỉ giúp ngân hàng mở rộng danh mục tín dụng mà còn tạo ra mối liên kết trực tiếp với thị trường carbon, nơi giá trị của tín dụng được xác định theo cơ chế cung cầu.

Song song với hoạt động tài trợ, việc tham gia vào giao dịch tín dụng carbon cũng đang trở thành một lĩnh vực kinh doanh tiềm năng. Trên thế giới, nhiều ngân hàng lớn như UBS, BNP Paribas hay Standard Chartered đã cùng xây dựng các nền tảng giao dịch carbon nhằm tạo lập thị trường minh bạch và hiệu quả hơn. Các nền tảng này cho phép kết nối các dự án

giảm phát thải với nhà đầu tư và doanh nghiệp có nhu cầu bù đắp phát thải, qua đó hình thành một hệ sinh thái tài chính mới. Trường hợp của JPMorgan là một ví dụ đáng chú ý khi ngân hàng này ký kết thỏa thuận dài hạn để mua hàng trăm nghìn tấn tín dụng carbon từ các dự án thu giữ carbon. Giao dịch này không chỉ mang tính đầu tư mà còn giúp ngân hàng tham gia sâu vào chuỗi giá trị của thị trường carbon, từ tài trợ dự án đến tiêu thụ sản phẩm. Việc ngân hàng tham gia trực tiếp vào hạ tầng giao dịch cho thấy tín dụng carbon đã được tích hợp vào hoạt động tài chính hiện đại, tương tự như các loại hàng hóa tài chính khác.

Một hướng phát triển quan trọng khác là thiết kế các sản phẩm tài chính dựa trên tín dụng carbon. Khi tín dụng carbon được thừa nhận như một loại tài sản có thể định giá, ngân hàng có thể phát triển các sản phẩm như hợp đồng mua bán tín chỉ, tài trợ thương mại gắn với carbon hoặc các công cụ đầu tư xanh. Thực tế tại Việt Nam cho thấy, xu hướng này đã bắt đầu hình thành. Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đã phát hành thành công trái phiếu xanh với quy mô lớn, tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế, qua đó tạo nền tảng cho việc phát triển các sản phẩm tài chính liên quan đến phát thải và môi trường. Những sản phẩm này không chỉ phục vụ nhu cầu của doanh nghiệp mà còn giúp ngân hàng mở rộng nguồn thu ngoài lãi.

Cơ hội kinh doanh cũng thể hiện rõ trong vai trò trung gian tài chính. Thị trường carbon đòi hỏi sự kết nối giữa nhiều chủ thể như nhà phát triển dự án, doanh nghiệp phát thải và nhà đầu tư. Ngân hàng có lợi thế về hệ thống khách hàng và kinh nghiệm quản lý giao dịch, do đó có thể cung cấp các dịch vụ trung gian như thanh toán, lưu ký, tư vấn định giá và hỗ trợ giao dịch. Tại Việt Nam, xu hướng này đang dần được hình thành khi các ngân hàng tham gia vào quá trình kết nối tài chính xanh với thị trường carbon. Việc huy động nguồn vốn cho các dự án giảm phát thải được xem là một bước đi quan trọng để thúc đẩy thị trường carbon nội địa phát triển. Một minh chứng cụ thể từ Việt Nam là vai trò của Agribank trong việc thúc đẩy tín dụng carbon trong lĩnh vực nông nghiệp và lâm nghiệp thông qua việc tài trợ các dự án giảm phát thải, canh tác nông nghiệp phát thải thấp (như lúa 1 triệu ha chất lượng cao tại ĐBSCL) và phát triển năng lượng xanh. Ngân hàng đóng vai trò cầu nối chiến lược, kết nối doanh

ng nghiệp với tổ chức quốc tế để đưa tín chỉ carbon Việt Nam ra thị trường toàn cầu, hiện thực hóa mục tiêu Net Zero 2050.

Ngoài ra, hoạt động tín dụng xanh tại Việt Nam cũng đang phát triển nhanh và tạo nền tảng cho các hoạt động liên quan đến carbon. Theo Báo cáo tín dụng xanh của Ngân hàng Nhà nước, dư nợ tín dụng xanh toàn hệ thống ước đạt khoảng 850 nghìn tỷ đồng vào cuối năm 2025, tăng 30% so với năm 2023 và chiếm gần 6% tổng dư nợ nền kinh tế. Sự gia tăng này phản ánh nhu cầu vốn lớn cho các dự án thân thiện môi trường, đồng thời mở ra cơ hội để ngân hàng tích hợp tín dụng carbon vào các sản phẩm tài chính hiện có.

Bên cạnh đó, sự phát triển của công nghệ tài chính cũng tạo điều kiện để ngân hàng mở rộng hoạt động trong lĩnh vực này. Việc số hóa quy trình và ứng dụng công nghệ giúp theo dõi và quản lý dòng tín dụng carbon một cách minh bạch hơn. Một số ngân hàng tại Việt Nam như ACB đã triển khai các sáng kiến ESG gắn với giảm phát thải trong hoạt động nội bộ, qua đó từng bước tiếp cận với các tiêu chuẩn quốc tế về tài chính xanh. Điều này tạo nền tảng để ngân hàng tham gia sâu hơn vào thị trường carbon trong tương lai.

Tóm lại, tín dụng carbon đang mở ra nhiều hướng kinh doanh mới cho ngân hàng thương mại. Từ tài trợ dự án, phát triển sản phẩm tài chính, cung cấp dịch vụ trung gian đến tích hợp vào quản trị rủi ro, mỗi hướng tiếp cận đều gắn với khả năng tạo giá trị gia tăng cho ngân hàng. Việc chủ động tham gia vào lĩnh vực này không chỉ giúp đa dạng hóa hoạt động kinh doanh mà còn góp phần định hình vai trò của ngân hàng trong quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế xanh.

4. Định hướng phát triển đối với ngân hàng thương mại

Việc tham gia vào thị trường carbon không chỉ dừng lại ở việc mở rộng danh mục sản phẩm mà còn gắn với quá trình điều chỉnh chiến lược phát triển theo hướng bền vững và thích ứng với xu thế tài chính xanh.

Một định hướng quan trọng là xây dựng chiến lược tích hợp tín dụng carbon vào hoạt động kinh doanh cốt lõi. Ngân hàng cần xác định rõ các lĩnh vực ưu tiên tài trợ như năng lượng tái tạo, nông nghiệp bền vững hoặc công nghệ giảm phát thải. Việc tập trung vào các ngành có khả năng tạo tín dụng carbon sẽ giúp ngân hàng vừa mở rộng tín dụng vừa gắn kết với thị trường carbon trong dài hạn. Cách tiếp cận này

cũng tạo điều kiện để ngân hàng xây dựng danh mục tín dụng theo hướng thân thiện môi trường, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế về tài chính bền vững.

Song song với đó, việc phát triển các sản phẩm tài chính liên quan đến tín dụng carbon cần được đẩy mạnh. Ngân hàng có thể thiết kế các gói tín dụng ưu đãi cho doanh nghiệp tham gia thị trường carbon, đồng thời xây dựng các dịch vụ hỗ trợ giao dịch tín dụng carbon. Những sản phẩm này không chỉ giúp đáp ứng nhu cầu của khách hàng mà còn tạo ra nguồn thu mới trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gia tăng trong lĩnh vực ngân hàng truyền thống.

Một yếu tố then chốt khác là nâng cao năng lực chuyên môn và hệ thống quản lý. Tín dụng carbon là lĩnh vực còn tương đối mới, đòi hỏi kiến thức liên ngành giữa tài chính, môi trường và công nghệ. Ngân hàng cần đầu tư vào đào tạo nhân lực, xây dựng đội ngũ chuyên gia có khả năng đánh giá dự án giảm phát thải và hiểu rõ cơ chế vận hành của thị trường carbon. Đồng thời, việc phát triển hệ thống dữ liệu và công cụ phân tích sẽ giúp nâng cao chất lượng thẩm định và quản lý rủi ro.

Bên cạnh đó, tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế và cơ quan quản lý là một hướng đi cần thiết. Thị trường carbon có tính toàn cầu cao, do đó việc học hỏi kinh nghiệm từ các quốc gia đi trước sẽ giúp ngân hàng rút ngắn quá trình thích ứng. Sự phối hợp với các tổ chức tài chính phát triển, quỹ đầu tư xanh hoặc các nền tảng giao dịch quốc tế cũng giúp mở rộng cơ hội tiếp cận nguồn vốn và khách hàng.

Ứng dụng công nghệ số cũng đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả tham gia thị trường carbon. Việc sử dụng các nền tảng số để theo dõi, xác nhận và giao dịch tín dụng carbon sẽ giúp tăng tính minh bạch và giảm chi phí vận hành. Ngân hàng có thể tận dụng các giải pháp công nghệ để xây dựng hệ sinh thái tài chính xanh, kết nối các bên tham gia thị trường một cách hiệu quả hơn.

Cuối cùng, việc chủ động tham gia vào quá trình xây dựng thị trường carbon trong nước sẽ giúp ngân hàng nắm bắt cơ hội ngay từ giai đoạn đầu. Khi khung pháp lý dần hoàn thiện và thị trường đi vào vận hành chính thức, những ngân hàng có sự chuẩn bị sớm sẽ có lợi thế cạnh tranh rõ rệt. Việc định vị vai trò trong thị trường carbon không chỉ mang lại lợi ích kinh doanh mà còn góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế xanh và phát triển bền vững ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Ngân hàng Nhà nước (2026). Báo cáo tín dụng xanh năm 2025.

FPT (2025). Các chương trình tín dụng xanh của các NHTM tại Việt Nam. Truy cập tại: <https://fpt-is.com/goc-nhin-so/cac-chuong-trinh-tin-dung-xanh-cua-cac-nhtm-tai-viet-nam>.

Agribank (2025). Agribank - Cầu nối chiến lược đưa tín chỉ carbon Việt Nam vươn ra thị trường quốc tế. Truy cập tại: <https://www.agribank.com.vn/vn/ve-agribank/tin-tuc-su-kien/cac-tin-khac/tuoi-tre-agribank/agribank-cau-noi-chien-luoc-dua-tin-chi-carbon-viet-nam-vuon-ra-thi-truong-quoc-te>.

UNDP (2025). Carbon markets. Truy cập tại: <https://climatepromise.undp.org/what-we-do/areas-of-work/carbon-markets>.

Euro news (2022). Three banks join initiative for voluntary carbon market platform. Truy cập tại: <https://www.euronews.com/next/2022/02/16/carbontrading-banks>.

Rebecca Ungarino & Avi Salzman (2025). JPMorgan Wants to Be Go-To Banker for Carbon Markets as It Forges a New Deal. Truy cập tại: <https://www.barrons.com/articles/jpmorgan-carbon-capture-deal-0ea486a4>.

Ngày nhận bài: 9/02/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 25/02/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 12/3/2026

CARBON CREDITS AND EMERGING BUSINESS OPPORTUNITIES FOR COMMERCIAL BANKS

● DUONG THI THANH HAI

Faculty of Finance, Banking and Insurance,
University of Economics - Technology for Industries

ABSTRACT:

Amid intensifying climate change and growing commitments to achieving net-zero emissions, carbon markets are increasingly taking shape worldwide, including in Vietnam. Carbon credits have evolved beyond an environmental instrument to become a tradable financial asset with significant economic value. This study examines the nature of carbon credits and the development of carbon markets, while analyzing their implications for the banking sector. The study highlights emerging opportunities for commercial banks within this evolving landscape and provides a comprehensive perspective on the intersection of carbon finance and green financial development.

Keywords: carbon credit, commercial banking, green finance, carbon market, Net Zero.